TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH hµ** **TØnh h¶I dƯ¬ng**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: 06/2022/QĐ-TA	*Thanh Hµ, ngày 01 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng

2. Thư ký phiên họp: Bà Tg Thị Thùy Dương

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 06/2022/QĐ-TA ngày 23/6/2022 đối với:

Họ và tên: Tg Đức H; Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1990;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/12.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 30/QĐ-TA ngày 05/7/2019 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với H, thời hạn 20 tháng.

Nhân thân: - Quyết định xử phạt hành chính số 113 ngày 09/9/2015, Công an huyện Thanh Hà xử phạt H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bản án số 34 /2016/HSST ngày 19/7/2016 của TAND huyện Thanh Hà đã xử phạt Tg Đức H 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Con ông Tg Đức Q và bà Nguyễn Thị H.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Nguyễn Trọng Thạnh** – Phó trưởng phòng Lao động thương binh xã hội huyện Thanh Hà.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ngân** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Tg Đức H là đối tượng nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 20 tháng theo quyết định số 30/QĐ-TA ngày 05/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà. Sau khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính, H đã bị UBND xã T lập danh sách người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Ngày 17/3/2021, Chủ tịch UBND xã T đã ra quyết định số 122/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với H, thời hạn từ ngày 17/3/2021 đến ngày 17/3/2023. Trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, H đã được phổ biến kiến thức về ma túy, nhận thức được tác hại và mối nguy hiểm khi sử dụng ma túy trái phép nhưng H vẫn tiếp tục sử dụng ma túy nhiều lần, để bản thân lệ thuộc vào ma túy. Ngày 08/6/2022, ông Tg Đức Q là bố đẻ của H có đơn đề nghị với UBND xã T và Công an xã T về việc xác định tình trạng nghiện đối với H và đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tại phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy bằng thanh thử nước tiểu của Trạm y tế xã T với Tg Đức H thể hiện kết quả dương tính với Heroin. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy, Trạm y tế xã T xác định Tg Đức H nghiện ma túy. Vì vậy, UBND xã cũng như công an xã T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tg Đức H.

Tại Công văn số 193/ĐN-CNBB ngày 20 tháng 6 năm 2022, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện Thanh Hà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tg Đức H.

Tại phiên họp: Tg Đức H vắng mặt.

Đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thanh Hà giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tg Đức H thời gian áp dụng 22 tháng.

Đại diện VKSND huyện Thanh Hà phát biểu quan điểm: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tg Đức H là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10, Điều 95, 105, 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm

2020; khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 3, Điều 7, Điều 19, Điều 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính. Đại diện Viện kiểm sát đồng ý quan điểm của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Thanh Hà, đề nghị TAND huyện Thanh Hà áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tg Đức H, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 21- 24 tháng.

XÉT THẤY

[1]. Về tố tụng: Tg Đức H được tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý; Quyết định mở phiên họp xem xét. Tại phiên họp Tg Đức H vắng mặt không có lý do, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. Về phần thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tg Đức H được lập theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương có văn bản đề nghị. Tg Đức H có hộ khẩu và cư trú tại thôn X, xã T, huyện Thanh Hà; Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động thương binh xã hội huyện Thanh Hà có trụ sở tại Thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà. Do vậy, hồ sơ thuộc thẩm quyền xem xét giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

[3]. Về nội dung: Tg Đức H là đối tượng nghiện và sử dụng trái phép chất ma tuý từ năm 2008. Ngày 05/7/2019, H bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện. Sau khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính, H được đưa vào danh sách quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú và Chủ tịch UBND xã T đã ra quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với H. Trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện, H vẫn tiếp tục sử dụng ma túy nhiều lần, bản thân T hiện tại lệ thuộc vào ma túy. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Trạm y tế xã T đối với H thể hiện dương tính với chất ma tuý là Heroin. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy, Trạm y tế xã T đã xác định Tg Đức H có nghiện ma túy. Tại biên bản xác minh, ghi lời khai của H, bản thân H cũng đã thừa nhận nghiện và sử dụng ma tuý 01 ngày/lần. Hành vi sử dụng trái phép chất

ma túy của H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã. Do đó cần phải đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để chữa bệnh, giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. H đã bị áp dụng xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa được xóa nay tiếp tục vi phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét trong quá trình lập hồ sơ, H đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 10, khoản 2 Điều 9, Điều 95, 105, 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 3, Điều 7, Điều 19, Điều 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy; luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tg Đức H tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương; địa chỉ khu dân cư Cầu Dòng, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (*hai mươi tư*) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. Phòng lao động- Thương binh và xã hội huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Thanh Hà phối hợp với Công an huyện Thanh Hà đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:
- UBND xã T;
- Phòng LĐTBXH huyện Thanh Hà;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Thanh Hà;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Tg Đức H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ HẰNG